

**HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
QUY HOẠCH TỈNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số ~~1068~~ KH-HĐTĐ

Hà Nội, ngày ~~10~~ 9 tháng 12 năm 2023



KẾ HOẠCH THẨM ĐỊNH

Hồ sơ Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Thực hiện quy định của pháp luật về quy hoạch, Quyết định số 358/QĐ-BKHĐT ngày 21 tháng 3 năm 2023 về kiện toàn Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi tắt là Hội đồng thẩm định), Quy chế hoạt động Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 359/QĐ-HĐTĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 888/TTr-SKHĐT ngày 05 tháng 12 năm 2023 (Cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định nhận được đầy đủ hồ sơ trình thẩm định vào ngày 11/12/2023); Hội đồng thẩm định ban hành Kế hoạch thẩm định hồ sơ Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch tỉnh Đồng Nai) như sau:

I. Hồ sơ Quy hoạch trình thẩm định

1. Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh nhận được đầy đủ hồ sơ trình thẩm định Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 vào ngày 11/12/2023, bao gồm:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình số 888/TTr-SKHĐT ngày 05/12/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai về việc thẩm định Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Báo cáo Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (bao gồm báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt);

- Báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai giải trình, tiếp thu các ý kiến góp ý Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; bản sao ý kiến góp ý của Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương liên quan;

- Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược của Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Văn bản số 6850/BTNMT-KHTC ngày 21/8/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường tham gia ý kiến đối với đánh giá môi trường chiến lược của Quy hoạch

tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Hệ thống sơ đồ, bản đồ, cơ sở dữ liệu về quy hoạch; danh mục và tỷ lệ bản đồ quy hoạch tỉnh theo quy định tại mục IX Phụ lục I Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ.

b) Số lượng hồ sơ: 35 bộ.

2. Tính pháp lý của hồ sơ: Căn cứ khoản 1 Điều 31 Luật Quy hoạch, khoản 4 Điều 26 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 và Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch, Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ, hồ sơ trình thẩm định Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã đủ điều kiện để gửi xin ý kiến thẩm định của thành viên Hội đồng thẩm định.

II. Kế hoạch thẩm định

1. Mục đích

a) Xây dựng tiến độ tổng thể để thực hiện các nhiệm vụ trong quá trình tổ chức thẩm định hồ sơ Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của pháp luật về quy hoạch;

b) Tổ chức thực hiện và theo dõi, đôn đốc thực hiện tiến độ thẩm định theo đúng Kế hoạch thẩm định đề ra.

2. Yêu cầu

a) Xác định các nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra trong quá trình thẩm định Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

b) Đề xuất danh sách chuyên gia tham gia Hội đồng thẩm định với tư cách là ủy viên phản biện để phản biện quy hoạch (04 chuyên gia), phản biện bản đồ, cơ sở dữ liệu quy hoạch tỉnh (01 chuyên gia) và phản biện nội dung đánh giá môi trường chiến lược của Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (03 chuyên gia);

c) Đề xuất việc tổ chức hội thảo tham vấn ý kiến chuyên gia và tổ chức liên quan về nội dung Quy hoạch tỉnh và nội dung đánh giá môi trường chiến lược của Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Nội dung thẩm định

Thẩm định Quy hoạch và thẩm định Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược của Quy hoạch tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Điều 32 Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 và khoản 4 Điều 26 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14.

4. Danh sách Ủy viên phản biện

a) Danh sách chuyên gia quy hoạch tham gia Hội đồng thẩm định với tư cách là Ủy viên phản biện quy hoạch:

- TS. Cao Viết Sinh - Nguyên Thứ trưởng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TS. Kiến trúc sư Ngô Trung Hải, Phó Chủ tịch Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam
- TS. Phạm Hoài Chung, Phó Viện trưởng, Viện Chiến lược và Phát triển Giao thông vận tải;
- TS. Trịnh Thanh Thủy, Nguyên Phó Viện trưởng Viện nghiên cứu chiến lược, Chính sách Công Thương;
- TS. Lê Minh Phương, Trưởng phòng Khoa học và Công nghệ- Trưởng bộ môn kỹ thuật hạ tầng đô thị, Trường Đại học kiến trúc Hà Nội.

b) Danh sách chuyên gia tham gia về bảo vệ môi trường tham gia Hội đồng thẩm định với tư cách là Ủy viên phản biện Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược quy hoạch:

- Giáo sư, Tiến sỹ Võ Chí Mỹ - Phó Chủ tịch Hội Trắc Địa - Bản đồ - Viễn Thám Việt Nam;
- Giáo sư, Tiến sỹ Trần Thực - Phó Chủ tịch Ủy ban Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Phó Giáo sư, Tiến sỹ Nguyễn Thế Chinh - Nguyên Viện trưởng Viện Chiến lược chính sách Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

5. Các bước thực hiện, nhiệm vụ của Hội đồng và các đơn vị liên quan trong quá trình thẩm định

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn thực hiện	Sản phẩm
1.	Xin ý kiến thẩm định của các Bộ, ngành có thành viên tham gia Hội đồng thẩm định và các ủy viên phản biện đối với hồ sơ trình thẩm định quy hoạch	Vụ Quản lý quy hoạch - Bộ KHĐT	Văn phòng Bộ KHĐT	Hoàn thành trước ngày 15/12/2023	Văn bản đề nghị các Bộ, ngành và các ủy viên phản biện tham gia ý kiến thẩm định

2.	Các Bộ, ngành và các ủy viên phản biện cho ý kiến thẩm định đối với hồ sơ quy hoạch	Các Bộ, ngành là thành viên Hội đồng thẩm định và các ủy viên phản biện	Vụ Quản lý quy hoạch - Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Hoàn thành trước ngày 20/01/2024	Văn bản tham gia ý kiến của các Bộ, ngành và các ủy viên phản biện
3.	Đề xuất và chuẩn bị nội dung tổ chức hội thảo tham vấn ý kiến đối với quy hoạch tỉnh và nội dung ĐMC của quy hoạch	Vụ Quản lý quy hoạch - Bộ KHĐT	Văn phòng Bộ KHĐT, các đơn vị thuộc Bộ KHĐT	Trong thời gian tham gia ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm	Hội thảo được chức và tổng hợp ý kiến góp ý tại Hội thảo
4.	Tổng hợp ý kiến tham gia thẩm định của thành viên hội đồng thẩm định và các ủy viên phản biện	Vụ Quản lý quy hoạch - Bộ KHĐT	Thành viên Hội đồng thẩm định và các ủy viên phản biện	Sau năm (05) ngày kể từ ngày nhận đủ ý kiến tham gia của các thành viên Hội đồng thẩm định và các ủy viên phản biện	Báo cáo của Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định
5.	Chuẩn bị tài liệu phục vụ phiên họp của Hội đồng thẩm định bao gồm cả dự thảo Báo cáo thẩm định quy hoạch	Vụ Quản lý quy hoạch - Bộ KHĐT		Sau mười (10) ngày kể từ ngày nhận đủ ý kiến tham gia của các thành viên HĐTĐ và các ủy viên phản biện	Tài liệu phiên họp Hội đồng
6.	Báo cáo Chủ tịch Hội đồng về thời gian tổ chức phiên họp thẩm định và gửi giấy mời dự phiên họp của Hội đồng thẩm định (kèm theo theo dự thảo báo cáo thẩm	Vụ Quản lý quy hoạch - Bộ KHĐT	Văn phòng Bộ KHĐT	Trước ít nhất năm (05) ngày so với thời gian tổ chức phiên họp thẩm định	Báo cáo của Vụ Quản lý quy hoạch, theo Giấy mời họp Hội đồng thẩm định gửi kèm theo theo dự thảo báo

	định)				cáo thẩm định
7.	Tổ chức phiên họp của Hội đồng thẩm định	Chủ tịch Hội đồng thẩm định	Vụ Quản lý quy hoạch, Văn phòng Bộ KHĐT	Theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐTĐ	Phiên họp của Hội đồng
8.	Lập biên bản phiên họp thẩm định	Vụ Quản lý quy hoạch - Bộ KHĐT	Thành viên Hội đồng thẩm định	Sau năm (05) ngày kể từ ngày tổ chức phiên họp thẩm định	Biên bản họp thẩm định
9.	Hoàn thiện báo cáo thẩm định quy hoạch, trình Chủ tịch Hội đồng ban hành	Vụ Quản lý quy hoạch - Bộ KHĐT	Thành viên Hội đồng thẩm định, Ủy viên phản biện	Sau bảy (07) ngày kể từ ngày tổ chức phiên họp thẩm định	Báo cáo thẩm định quy hoạch
10.	Kiểm tra hồ sơ quy hoạch do cơ quan lập quy hoạch tỉnh đã hoàn thiện, trình Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định văn bản xin ý kiến thành viên HĐTĐ và ủy viên phản biện để rà soát hồ sơ quy hoạch	Vụ Quản lý quy hoạch - Bộ KHĐT	Văn phòng Bộ KHĐT	Sau hai (02) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy hoạch gửi rà soát	Văn bản đề nghị thành viên Hội đồng, ủy viên phản biện rà soát hồ sơ quy hoạch đã hoàn thiện
11.	Các Bộ, ngành có thành viên tham gia Hội đồng thẩm định, ủy viên phản biện cho ý kiến đối về việc giải trình, tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ quy hoạch	Thành viên Hội đồng thẩm định, ủy viên phản biện	Vụ Quản lý quy hoạch - Bộ KHĐT	Theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định	Văn bản tham gia ý kiến của thành viên Hội đồng và ủy viên phản biện
12.	Tổng hợp ý kiến rà soát hồ sơ quy hoạch của các Bộ, ngành có thành viên	Vụ Quản lý quy hoạch - Bộ KHĐT	Thành viên Hội đồng thẩm định, ủy viên phản	Hoàn thành trong vòng mười (10) ngày sau ngày nhận	Văn bản báo cáo Chủ tịch Hội đồng thẩm định về kết quả

	tham gia Hội đồng thẩm định và ủy viên phản biện		biện	đủ ý kiến rà soát của thành viên Hội đồng thẩm định	tổng hợp ý kiến
13.	Lưu trữ, bảo quản hồ sơ quy hoạch sau thẩm định	Vụ Quản lý quy hoạch - Bộ KHĐT			Danh mục các tài liệu lưu trữ

III. Phân công trách nhiệm thẩm định

Ngoài việc có ý kiến thẩm định chung đối với nội dung quy hoạch tỉnh, nội dung đánh giá môi trường chiến lược quy hoạch tỉnh quy định tại các Điều 12, 13 và 15 của Quy trình và nội dung thẩm định quy hoạch tỉnh; các Bộ, cơ quan ngang Bộ có thành viên tham gia Hội đồng thẩm định có trách nhiệm thẩm định chi tiết đối với các nội dung quy định tại Điều 14 theo chức năng quản lý như sau:

TT	Nội dung thẩm định	Phân công trách nhiệm thẩm định
1	Phương án phát triển và mục tiêu về kinh tế, xã hội, môi trường của tỉnh	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
2	Phương án phát triển hệ thống khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
3	Giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch tỉnh	Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
4	Tiêu chí xác định dự án ưu tiên của tỉnh và bố cục dự thảo Quyết định phê duyệt Quy hoạch tỉnh	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
5	Phương hướng phát triển các ngành quan trọng trên địa bàn tỉnh; lựa chọn phương án tổ chức hoạt động kinh tế - xã hội	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ có liên quan
6	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất; phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện	Bộ Tài nguyên và Môi trường
7	Phương án bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên, đa dạng sinh học, phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh	Bộ Tài nguyên và Môi trường
8	Đánh giá hiện trạng hệ thống đô thị và nông thôn; phương án quy hoạch hệ thống đô thị	Bộ Xây dựng
9	Phương án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, vùng huyện	Bộ Xây dựng

10	Phương án phát triển các khu xử lý chất thải, khu nghĩa trang liên huyện	Bộ Xây dựng
11	Phương án phát triển mạng lưới giao thông	Bộ Giao thông vận tải
12	Phương án phát triển mạng lưới cấp điện	Bộ Công Thương
13	Phương án phát triển các cụm công nghiệp	Bộ Công Thương
14	Phương án phát triển các trung tâm thương mại, hội chợ, triển lãm	Bộ Công Thương
15	Phương án phát triển mạng lưới viễn thông,	Bộ Thông tin và Truyền thông
16	Phương án phát triển mạng lưới thủy lợi, cấp nước	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
17	Phương án phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục - đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
18	Phương án quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa và thể thao	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
19	Phương án phát triển mạng lưới cơ sở y tế	Bộ Y tế
20	Phương án phát triển mạng lưới cơ sở dạy nghề và bảo trợ xã hội	Bộ Lao động, Thương binh và xã hội
21	Phương án phát triển hạ tầng phòng cháy và chữa cháy	Bộ Công an
22	Sự phù hợp của khu vực an ninh trên địa bàn	Bộ Công an
23	Sự phù hợp của khu vực quân sự trên địa bàn	Bộ Quốc phòng
24	Phương án phát triển mạng lưới cơ sở khoa học, công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ
25	Phương án phát triển những khu vực khó khăn, đặc biệt khó khăn, những khu vực có vai trò động lực trên địa bàn tỉnh	Ủy ban Dân tộc
26	Thẩm định danh mục dự án quan trọng của tỉnh, thứ tự ưu tiên và phân kỳ thực hiện (cấp tỉnh, liên huyện) thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành và tính khả thi của dự án	Các Bộ, ngành
27	Thẩm định nội dung đánh giá môi trường chiến lược quy hoạch tỉnh	Bộ Tài nguyên và Môi trường và Vụ Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường
28	Rà soát nội dung dự thảo quyết định phê duyệt đối với nội dung thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành	Các Bộ, ngành

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Kiện toàn theo Quyết định số 358/QĐ-BKHĐT ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định có trách nhiệm tham mưu giúp Hội đồng thẩm định, Chủ tịch Hội đồng thẩm định đôn đốc triển khai thực hiện các nội dung công việc theo đúng tiến độ tại Kế hoạch này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc những vấn đề phát sinh cần bổ sung, điều chỉnh, Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định báo cáo Chủ tịch Hội đồng thẩm định xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thứ trưởng Trần Quốc Phương (để biết);
- Thành viên, ủy viên Hội đồng thẩm định;
- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: VT, QLQH, D^M

**TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
CHỦ TỊCH**



**BỘ TRƯỞNG
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Nguyễn Chí Dũng**